

Số: /QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành,
thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý giá thuộc phạm vi
chức năng quản lý của Sở Tài chính tỉnh Hòa Bình

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1917/QĐ-BTC ngày 12/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý giá thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Hòa Bình tại Tờ trình số 393/TTr-STC ngày 16/8/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) ban hành mới (02 thủ tục cấp tỉnh), danh mục TTHC bị bãi bỏ (02 thủ tục cấp tỉnh) lĩnh vực quản lý giá thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính tỉnh Hòa Bình.

(Có Danh mục chi tiết kèm theo)

Phụ lục Danh mục và nội dung cụ thể của TTHC tại Quyết định này được công khai trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC (địa chỉ: csdl.dichvucong.gov.vn); Cổng Dịch vụ công của tỉnh (địa chỉ: dichvucong.hoabinh.gov.vn), Trang Thông tin điện tử của Sở Tài chính (sotaichinh.hoabinh.gov.vn); Trang Thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (địa chỉ: <http://vpubnd.hoabinh.gov.vn>).

Điều 2. Các TTHC công bố tại Quyết định này được thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao:

1. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan liên quan, căn cứ TTHC tại Quyết định này rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc phạm vi quản lý, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, thời gian trước ngày 24/8/2024.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và cơ quan có liên quan đăng tải đầy đủ nội dung cụ thể của từng TTHC tại Quyết định này trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị và niêm yết, công khai tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh theo quy định.

2. Sở Thông tin và Truyền thông: Đồng bộ đầy đủ, kịp thời dữ liệu TTHC tại Quyết định này từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và công khai trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Tài chính;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP/UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Tin học và Công báo;
- Lưu: VT, NVK (Ng.30b)

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Khánh

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, TTHC BỊ BÃI BỎ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH TỈNH HÒA BÌNH
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)

I. TTHC BAN HÀNH MỚI: 02 thủ tục cấp tỉnh

STT	Tên TTHC/Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định TTHC
1	Hiệp thương giá Mã TTHC: 1.012735.H28	- Thời hạn rà soát văn bản đề nghị hiệp thương giá: tối đa 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị hiệp thương giá (tính theo dấu công văn đến hoặc qua dịch vụ công trực tuyến); - Thời hạn để các bên bổ sung thông tin nếu văn bản đề nghị hiệp thương giá không đúng quy định: tối đa 15 ngày làm việc (tính theo dấu công văn đến hoặc qua dịch vụ công trực tuyến); - Thời hạn tổ chức hiệp thương giá: tối đa 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị hiệp thương giá đủ điều kiện theo	Nộp hồ sơ trực tiếp qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh (địa chỉ: https://dichvucong.hoabinh.gov.vn)	Chi phí thuê đơn vị tư vấn xác định mức giá hàng hóa, dịch vụ trong trường hợp bên mua và bên bán không thỏa thuận được mức giá tại hội nghị hiệp thương giá và tiếp tục đề nghị Cơ quan hiệp thương giá (Bộ cơ quan ngang Bộ, Sở quản lý ngành, lĩnh vực) xác định mức giá để hai bên thực hiện.	- Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023; - Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá

		quy định (tính theo dấu công văn đến hoặc qua dịch vụ công trực tuyến).			
2	Điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân Mã TTHC: 1.012744.H28	- Thời hạn thẩm định phương án giá: Tối đa là 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ bảo đảm điều kiện để thẩm định phương án giá. Trường hợp phức tạp, thời gian tối đa để thẩm định được tính bổ sung tối đa 30 ngày. - Thời hạn trả lời nếu kiến nghị điều chỉnh giá không hợp lý: trong tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ. - Thời hạn trình và ban hành văn bản định giá: + Trường hợp hàng hóa, dịch vụ do một cấp định giá: UBND tỉnh ban hành văn bản định giá trong tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ do cơ quan thẩm định phương án giá trình. + Trường hợp hàng hóa, dịch vụ do hai cấp định giá: Cơ quan có thẩm quyền định	Nộp hồ sơ trực tiếp qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh (địa chỉ: https://dichvucong.hoabinh.gov.vn)	Không	- Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023; - Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá

		khung giá hoặc giá tối đa hoặc giá tối thiểu ban hành văn bản định khung giá hoặc giá tối đa hoặc giá tối thiểu trong tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ của cơ quan có thẩm quyền định giá cụ thể gửi. Sau khi có khung giá hoặc giá tối đa hoặc giá tối thiểu, cơ quan thẩm định phương án giá rà soát, trình cơ quan có thẩm quyền định giá cụ thể ban hành văn bản định giá cụ thể trong tối đa 30 ngày kể từ ngày cơ nhận được hồ sơ do cơ quan thẩm định phương án giá trình.			
--	--	--	--	--	--

II. DANH MỤC TTHC BỊ BÃI BỎ: Bãi bỏ 02 TTHC cấp tỉnh lĩnh vực lĩnh vực Quản lý giá công bố tại Quyết định số 134/QĐ-UBND ngày 21/01/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa trong các lĩnh vực Tin học- Thống kê, Quản lý tài chính doanh nghiệp, Quản lý giá, Quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính tỉnh Hòa Bình, cụ thể:

STT	Tên TTHC/Mã TTHC	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ TTHC	Cơ quan thực hiện
1	Quyết định giá thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh Mã TTHC: 1.006241.000.00.00.H28	Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá	Các Sở, Ban, ngành và địa phương liên quan
2	Đăng ký giá của các doanh nghiệp thuộc phạm vi cấp tỉnh Mã TTHC: 2.002217.000.00.00.H28	Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá	Các Sở, Ban, ngành và địa phương liên quan

III. NỘI DUNG CỤ THỂ của từng TTHC tại Quyết định này được công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC (địa chỉ: <https://csdl.thutuchanhchinh.gov.vn>), Cổng Dịch vụ công quốc gia (địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>), Cổng Dịch vụ công tỉnh Hòa Bình (địa chỉ: <https://dichvucong.hoabinh.gov.vn>), Trang Thông tin điện tử của Sở Tài chính tỉnh Hòa Bình (địa chỉ: <https://sotaichinh.hoabinh.gov.vn/>) và các cơ quan có liên quan./.